

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ L  
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày: 27/5/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L - TỈNH LÀO CAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Ngân

Bà Vũ Thị Lan Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2020 tại Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2020/TLST - HS ngày 09/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Văn S (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 23/7/1976, tại huyện L, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh B; Chỗ ở: Phòng trọ số 2, số nhà 330, đường T thuộc tổ 31, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T; Bị cáo có 01 con, sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, Tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại đường T thuộc tổ 03, phường D, thành phố L phát hiện 01 người đàn ông ngồi trên xe máy, biển kiểm soát 29Y9 - 1444 đang dừng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông này khai nhận tên là Nguyễn Văn S, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh B, chỗ ở: Phòng số 2, số nhà 330,

đường T thuộc tổ 31, phường D, thành phố L, S khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn S cùng phương tiện về trụ sở Công an phường D để làm việc và có mời ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1952, chỗ ở: Tổ 4, phường D, thành phố L chứng kiến. Tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên phải của S đang mặc có 04 gói nhỏ đều được gói bằng giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng (*Nguyễn Văn S khai nhận là Heroine mua về với mục đích vừa sử dụng, vừa bán với giá 100.000 đồng/01 gói*). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, số Sêri 1: 353690082449308, có nắp thẻ sim: 0396360684 và 0889931380; Tiền Việt Nam: 400.000 đồng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 29Y9 - 1444, số khung: 18D1AY207061, số máy: JF27E-0247049

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn S tại phòng trọ số 2, số nhà 330, đường T thuộc tổ 31, phường D, thành phố L, thu giữ bên trong giá để đồ ở nhà tắm: 01 hộp thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng (*Nghi là chất ma túy Heroine*); 01 túi ni lon, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng (*Nghi là chất ma túy Heroine*) được niêm phong theo quy định (*S khai nhận số ma túy trên là của S*); 12 mảnh giấy bạc nhỏ; 01 con dao lam (Dao cạo râu). Ngoài ra, còn tạm giữ của Nguyễn Văn S 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S.

Ngày 06/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 16, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và gửi số vật chứng thu giữ đi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối đương giám định hồi 14 giờ 15 phút ngày 06/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Niêm phong còn nguyên vẹn. Dùng kéo cắt mép bì niêm phong, bì thứ nhất: 04 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng là 0,27 gam (*Ký hiệu là mẫu M1*). Trích mẫu giám định 0,06 gam, còn 0,21 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Bì thứ hai: 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 túi ni lon, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng là 0,17 gam (*Ký hiệu là mẫu M2*). Trích mẫu giám định 0,06 gam, còn 0,11 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định ma túy số 34/GĐMT ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Mẫu M1: 0,27 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M2:

0,17 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine .

Cáo trạng số 32/CT - VKS ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; tuyên án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 05/01/2020 bị cáo mua 400.000 đồng được 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa cục chất bột khô, màu trắng (*Bị cáo biết đó là ma túy Heroine*) và chia nhỏ thành 07 gói để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 06/01/2020, bị cáo bán 01 gói ma túy cho một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng, khi tiếp tục đi bán tại đường T, phường D thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,27 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M2: 0,17 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và hiểu biết xã hội, pháp luật. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và chế độ độc quyền, thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng do bản thân sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua 0,44 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của chính bản thân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp hiện nay. Vì vậy, Tòa án xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,32 gam Heroine (Không phải ba mươi hai) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn S cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 hộp thuốc lá Thăng Long; 12 mảnh giấy bạc nhỏ; 01 con dao lam (Dao cạo râu), xét thấy không có giá trị về kinh tế, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn S ngày 06/01/2020 (*Trong đó có 100.000 đồng, S bán ma túy ngày 06/01/2020*). Cần tạm giữ số tiền 300.000đ của Nguyễn Văn S để đảm bảo thi hành án, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 100.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo mà có.

Về nguồn gốc số ma túy: Theo lời khai của bị cáo thì toàn bộ số ma túy bị thu giữ là do bị cáo đã mua của người đàn ông tên T với giá 400.000 đồng ngày 05/01/2020 và người đàn ông đã mua của bị cáo 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu nên quá trình điều tra không chứng minh làm rõ được.

Quá trình điều tra bị cáo khai ngoài mua ma túy của T ra thì bị cáo còn mua ma túy của một người đàn ông không quen biết nhiều lần ở đầu cầu C, thành phố L để sử dụng và bán kiếm lời và cũng đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người không quen biết. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu, bản thân bị cáo cũng không nhớ cụ thể số lần đã bán ma túy nên quá trình điều tra chưa đủ điều kiện để điều tra và xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư có sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trên một mặt bì có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Văn S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 06/01/2020 tại tổ 2, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai và tại tổ 31, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai”; 01 hộp thuốc lá Thăng Long; 12 mảnh giấy bạc nhỏ; 01 con dao lam (Dao cạo râu)

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Sêri 1:353690082449308, có lắp thẻ sim: 0396300684 và 0889931380 đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S.

Tạm giữ số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Văn S để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 100.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội của bị cáo mà có.

*(Toàn bộ số tiền trên được niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà Nước Lào Cai theo biên bản giao nhận tài sản số 73/2020/BBBG - KBNLC ngày 06/02/2020)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Phòng PV 06 - CA tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Hương**